

MARKET LENS

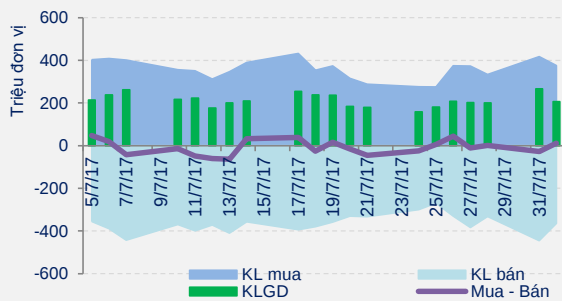
Phiên giao dịch ngày:

1/8/2017

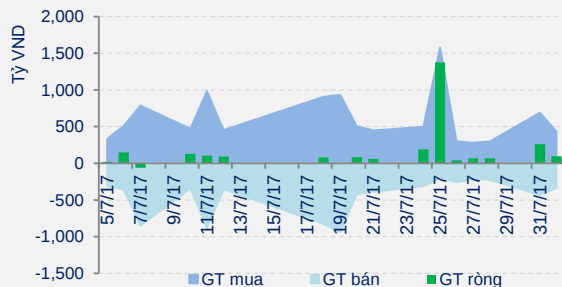
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	786.81	101.33
% Thay đổi	↑ 0.42%	↑ 0.15%
KLGD (CP)	206,174,320	73,559,577
GTGD (tỷ đồng)	3,860.79	688.75
Tổng cung (CP)	364,520,970	122,123,400
Tổng cầu (CP)	375,461,480	113,602,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9,420,620	1,767,680
KL mua (CP)	11,790,390	1,006,094
GTmua (tỷ đồng)	434.36	14.63
GT bán (tỷ đồng)	337.44	20.57
GT ròng (tỷ đồng)	96.92	(5.94)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.05%	12.2	2.3	2.2%
Công nghiệp	↓ -0.16%	17.0	3.3	19.7%
Dầu khí	↑ 1.01%	16.1	3.4	5.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.21%	18.9	4.2	2.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.21%	15.8	3.7	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.67%	21.4	6.8	15.8%
Ngân hàng	↑ 0.14%	14.2	1.8	9.3%
Nguyên vật liệu	↑ 0.52%	10.4	1.9	13.7%
Tài chính	↓ -0.14%	23.0	2.8	27.7%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.75%	12.7	2.5	2.6%
VN - Index	↑ 0.42%	16.7	4.1	89.7%
HNX - Index	↑ 0.15%	12.3	1.7	10.3%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm tốt trong phiên sáng nhờ sự khởi sắc của nhóm cổ phiếu dầu khí với việc giá dầu thô thế giới tăng mạnh, cùng với sự bứt phá từ cổ phiếu SAB đã giúp củng cố hơn đà tăng của VN-Index. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 3,26 điểm (0,42%) lên 786,81 điểm; chỉ số HNX-Index tăng 0,14 điểm (0,14%) lên 101,33 điểm. Thanh khoản trên hai sàn phiên giảm khá nhiều so với phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt 4.569 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 280 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 255 tỷ đồng. Độ rộng thị trường trong phiên hôm nay kém hơn so với phiên ngày hôm qua với 233 mã tăng giá, 92 mã đứng giá, 263 mã giảm giá. Nhóm cổ phiếu SAB (+3,4%), GAS (+2,6%), VCB (+1,7%), BHN (+6,8%) là động lực chính cho đà tăng của VN-Index trong phiên hôm nay trong bối cảnh một số mã lớn khác giảm điểm như VNM (-1,0%), CTG (-2,0%), MSN (-0,8%), VIC (-0,22%). Nhóm cổ phiếu dầu khí tăng điểm mạnh với đầu tàu là PVD (+6,8%), PVS (+3,7%). Trong khi đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng lại đã có sự phân hóa sau phiên tăng nóng khi một số mã giảm điểm như CTG (-2,0%), MBB (-0,4%), STB (-0,8%), SHB (-1,2%), BID đứng giá. Tại nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, HAI vẫn tiếp tục chuỗi tăng trần của mình, HAR cũng có phiên tăng trần thứ hai.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Áp lực bán gia tăng khi chỉ số VN-Index tiến tới vùng đỉnh cũ 783,81 điểm đã khiến nhiều mã cổ phiếu quay đầu giảm điểm và chỉ số vượt đỉnh chủ yếu nhờ hỗ trợ của một số mã vốn hóa lớn như SAB, BHN, GAS. Thanh khoản mặc dù giảm so với phiên hôm qua nhưng vẫn đang duy trì ở mức tích cực và cao hơn trung bình 20 ngày. Dự báo, trong phiên tới, áp lực chốt lời sẽ tiếp tục thử thách đà tăng của VN-Index khi hướng tới vùng 790 điểm. Vùng hỗ trợ gần nhất của chỉ số trong khoảng 772-778 điểm.

Nhà đầu tư ngắn hạn đang nắm giữ cổ phiếu có thể tiếp tục xem xét chốt lời các cổ phiếu đã tăng nóng hoặc đạt mức giá mục tiêu. Nhà đầu tư trung và dài hạn khuyến nghị tiếp tục nắm giữ danh mục và tận dụng những phiên giảm điểm để tái cơ cấu danh mục, có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh để mua vào các mã có nền tảng doanh nghiệp tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

1/8/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm tích cực trong phiên hôm nay, với mức cao nhất đạt được trong phiên tại 787,68 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 3,26 điểm (0,42%) lên 786,81 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: SAB tăng 8.000 đồng, GAS tăng 1.600 đồng, VCB tăng 650 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 1.500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng khá tích cực trong phiên, tuy nhiên lại lùi về gần tham chiếu cuối phiên chiều, với mức đỉnh đạt được tại 101,82 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,14 điểm (0,14%) lên 101,33 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS tăng 600 đồng, VCG tăng 400 đồng, OCH tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP giảm 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 93 tỷ đồng, tương ứng khối lượng mua ròng đạt 2,4 triệu cổ phiếu. VCI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với gần 60 tỷ đồng tương ứng với hơn 1,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 15,6 tỷ đồng tương ứng với 245,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HSG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với gần 17 tỷ đồng tương ứng với 610 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị hơn 6 tỷ đồng tương ứng với khối lượng gần 761 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 13,2 tỷ đồng tương ứng với hơn 797 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là KVC với hơn 1,9 tỷ đồng tương ứng với 530 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DNP là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,4 tỷ đồng tương ứng với 93,9 nghìn cổ phiếu.

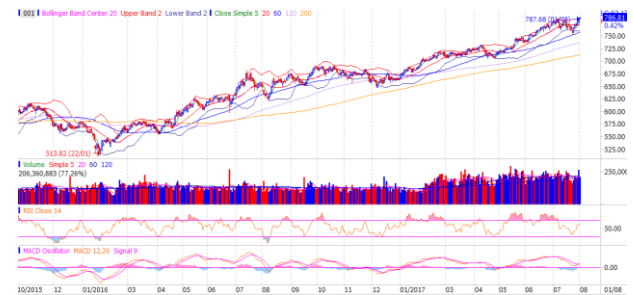
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PMI tháng 7 đạt 51.7 điểm

Chỉ số nhà quản trị mua hàng Purchasing Managers' Index (PMI) toàn phần lĩnh vực sản xuất Việt Nam đã giảm từ mức 52.5 điểm trong tháng 6 xuống còn 51.7 điểm trong tháng 7. Nguyên nhân là do tốc độ tăng của sản lượng và đơn hàng mới chậm lại. Chi phí đầu vào tăng vừa phải và là mức tăng thấp nhất kể từ 6/2016.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tiếp tục có phiên tăng điểm thứ 3 liên tiếp và chính thức vượt mức đỉnh 783.8 điểm thiết lập ngày 7/7. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự quanh vùng 790 điểm với vùng hỗ trợ trong khoảng 772-778 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 763 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 712 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ tiếp tục tăng điểm để thử thách ngưỡng cao mới tại 790 điểm, vùng hỗ trợ gần nhất cho chỉ số trong khoảng 772-778 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm phiên thứ sáu liên tiếp với mức tăng khá tốt. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 103,1 điểm (đỉnh phiên 7/7) và vùng hỗ trợ trong khoảng 99-99,9 điểm (MA10-20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 98 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 88,3 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ tăng điểm nhẹ để hướng đến ngưỡng tâm lý tiếp theo tại 103 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong khoảng 99-99,9 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,19 - 36,27 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10.000 đồng/lượng ở hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng Ngày 01/08 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.429, giảm 3 đồng so với phiên liền trước.

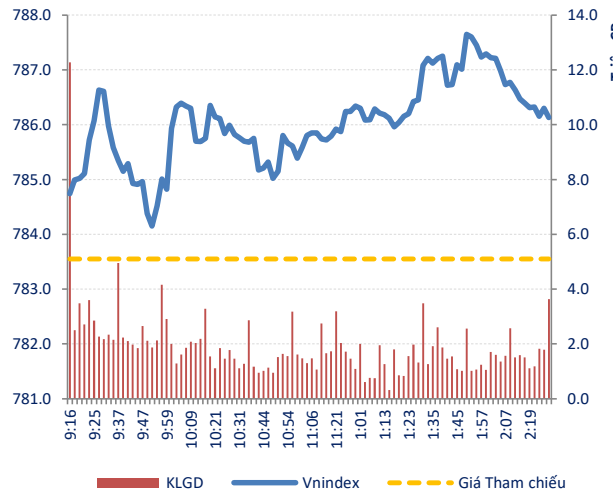
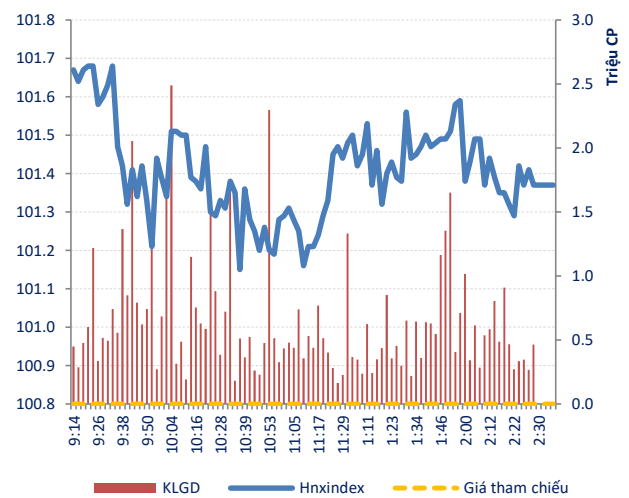
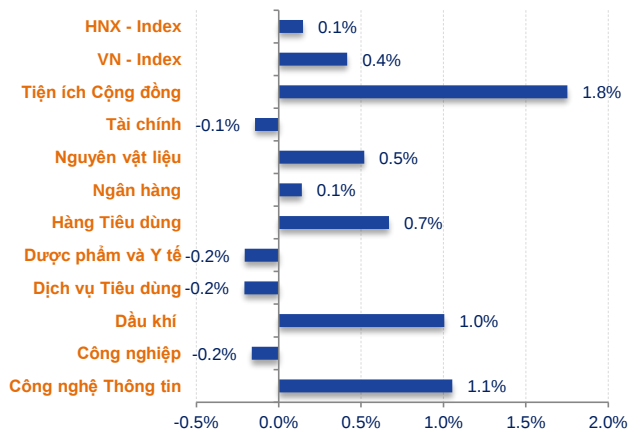
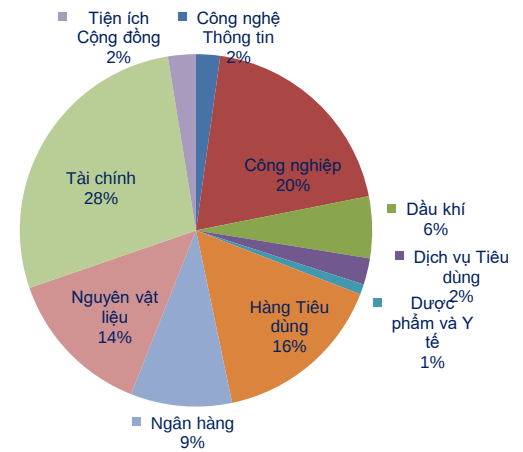
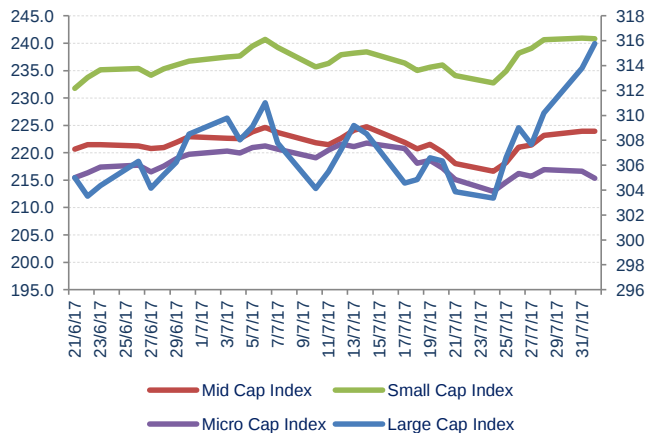
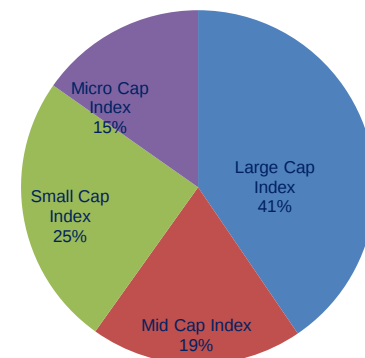
TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,85 USD/ounce tương ứng 0,22% lên 1.269,45 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,06 điểm tương ứng 0,06% lên 92,73 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1821 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.3228 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 11,023 JPY.

Giá dầu thế giới tăng Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0.13 USD tương ứng 0,25% lên 52,65 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,46 USD tương ứng 0,92% xuống 50,17 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones tiến 0.28% lên 21,891.12 điểm, trong khi chỉ số S&P 500 hạ 0.07% xuống 2,470.3 điểm và chỉ số Nasdaq Composite lùi 0.42% xuống 6,348.12 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,827,500	PVD	1,078,650
2	BID	629,240	HSG	610,750
3	FLC	513,450	HBC	303,230
4	VHG	245,800	KBC	255,140
5	GAS	245,590	DXG	219,390

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVC	111,600	PVS	797,900
2	NDN	100,000	KVC	530,100
3	DNP	93,940	APS	84,500
4	ACB	90,294	KLF	38,000
5	WSS	66,900	VND	21,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	3.21	3.16	↓ -1.56%	9,028,050
HAG	9.41	9.45	↑ 0.43%	8,523,470
FLC	7.14	7.20	↑ 0.84%	8,505,910
ITA	4.20	4.11	↓ -2.14%	8,314,910
PVD	13.30	14.20	↑ 6.77%	8,068,990

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.30	8.20	↓ -1.20%	6,129,971
PVX	2.50	2.60	↑ 4.00%	6,034,769
KLF	3.10	3.20	↑ 3.23%	5,481,275
PVS	16.30	16.90	↑ 3.68%	5,468,159
ACM	2.30	2.30	→ 0.00%	2,805,431

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TDG	9.30	9.95	0.65	↑ 6.99%
HAI	15.10	16.15	1.05	↑ 6.95%
BWE	27.35	29.25	1.90	↑ 6.95%
AGR	4.76	5.09	0.33	↑ 6.93%
FCM	7.12	7.61	0.49	↑ 6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VIG	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
PCE	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
INC	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
IDJ	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
TSB	13.10	14.40	1.30	↑ 9.92%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVT	10.00	9.30	-0.70	↓ -7.00%
CLW	20.80	19.35	-1.45	↓ -6.97%
COM	64.90	60.40	-4.50	↓ -6.93%
VPS	21.65	20.15	-1.50	↓ -6.93%
TNI	9.99	9.30	-0.69	↓ -6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	4.00	3.60	-0.40	↓ -10.00%
TV2	165.90	149.40	-16.50	↓ -9.95%
VSA	21.20	19.10	-2.10	↓ -9.91%
PMS	25.30	22.80	-2.50	↓ -9.88%
HLC	27.50	24.80	-2.70	↓ -9.82%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	9,028,050	2.5%	249	12.7	0.3
HAG	8,523,470	3250.0%	(1,330)	-	0.5
FLC	8,505,910	6.7%	913	7.9	0.5
ITA	8,314,910	0.6%	65	63.4	0.4
PVD	8,068,990	-1.5%	(527)	-	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	6,129,971	8.8%	1,085	7.6	0.7
PVX	6,034,769	4.6%	349	7.4	0.9
KLF	5,481,275	1.0%	104	30.9	0.3
PVS	5,468,159	8.1%	2,150	7.9	0.7
ACM	2,805,431	-1.0%	(101)	-	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TDG	↑ 7.0%	0.0%	-	-	-
HAI	↑ 7.0%	4.8%	544	29.7	1.4
BWE	↑ 6.9%	8.7%	1,606	18.2	1.5
AGR	↑ 6.9%	5.6%	450	11.3	0.6
FCM	↑ 6.9%	8.5%	1,167	6.5	0.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VIG	↑ 10.0%	-0.8%	(51)	-	0.3
PCE	↑ 10.0%	12.6%	2,052	5.9	0.8
INC	↑ 10.0%	8.1%	1,067	11.3	0.9
IDJ	↑ 10.0%	-0.8%	(67)	-	0.4
TSB	↑ 9.9%	6.7%	726	19.8	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,827,500	34.2%	5,515	5.9	1.8
BID	629,240	13.8%	1,817	12.2	1.6
FLC	513,450	6.7%	913	7.9	0.5
VHG	245,800	-5.4%	(631)	-	0.2
GAS	245,590	19.2%	4,190	15.3	3.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVC	111,600	-6.9%	(1,406)	-	0.5
NDN	100,000	11.2%	1,390	6.5	0.7
DNP	93,940	17.8%	2,816	9.2	2.1
ACB	90,294	11.5%	1,666	15.7	1.7
WSS	66,900	-0.5%	(51)	-	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	219,296	44.1%	7,053	21.4	8.9
SAB	157,050	32.3%	6,940	35.3	11.5
VCB	138,154	15.3%	2,120	18.1	2.7
GAS	122,837	19.2%	4,190	15.3	3.1
VIC	117,114	4.8%	783	56.7	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,732	11.5%	1,666	15.7	1.7
VCS	13,680	59.4%	11,920	14.3	5.1
SHB	9,177	8.8%	1,085	7.6	0.7
VCG	9,011	6.8%	1,129	18.1	1.5
VGC	8,327	12.8%	2,018	9.7	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TTF	5.66	-1166.8%	(12,041)	-	11.6
KAC	5.14	1.4%	156	89.2	1.2
DTA	4.46	0.2%	13	546.1	0.7
QBS	4.33	1.5%	179	54.8	0.9
HCM	3.70	15.9%	3,037	14.3	2.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	5.52	0.4%	40	191.1	0.7
PIV	3.91	10.2%	1,117	27.8	2.8
NDF	3.54	-6.7%	(698)	-	1.4
KDM	3.43	1.6%	178	24.1	0.4
CVN	3.15	-1.1%	(76)	-	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
